

Bản án số: 32/2026/LĐ-ST
Ngày: 19-8-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Ngọc Huyền;
2. Bà Trương Bạch Thủy Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuý Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 29/2026/TLST-LĐ ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST-LĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1985; căn cước công dân số: 03408501xxxx; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên; địa chỉ liên hệ: 29/2, tổ 1, khu phố 1B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L); mã số doanh nghiệp: 37002114xx; địa chỉ trụ sở: Số 1325/E, tổ 6, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1984; căn cước công dân số: 05408400xxxx; địa chỉ: 12/8F/17 đường số 8, khu phố 1x, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 23/6/2026); có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội cơ sở T; địa chỉ: khu phố U, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đinh Văn T trình bày:

Vào năm 2008, ông Đinh Văn T làm việc tại Công ty TNHH T Việt Nam; địa chỉ: số xx Đại lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian làm việc, Công ty TNHH T Việt Nam đã tham gia bảo hiểm xã hội cho ông Đinh Văn T theo sổ sổ bảo hiểm 74081339xx.

Ông T liên hệ đến Bảo hiểm xã hội khu vực Ix (T) để cập nhật thông tin ngày tháng sinh của mình để hoàn thiện hồ sơ cấp lại sổ Bảo hiểm xã hội thì phát hiện thông tin chứng minh nhân dân của mình - Đinh Văn T (1515376xx) đóng bảo hiểm xã hội bị trùng. Cụ thể, sổ sổ BHXH 74081339xx của ông T có thời gian đóng bảo hiểm từ tháng 5/2008 đến tháng 10/2008 bị trùng giữa Công ty TNHH T Việt Nam với Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (nay là Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L). Ông T khẳng định ông không biết được ai là người sử dụng thông tin của ông để ký hợp đồng lao động với Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (nay là Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L) và tham gia bảo hiểm xã hội trong thời gian từ tháng 5/2008 đến tháng 10/2008.

Nhận thấy, việc Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (nay là Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L) ký hợp đồng lao động với người lao động nhưng lại trùng thông tin nhân thân của ông T để tham gia bảo hiểm xã hội là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông T. Do đó, ông T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: tuyên bố hợp đồng lao động giữa Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (nay là Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L) và người lao động đứng tên Đinh Văn T khoảng tháng 05/2008 đến tháng 10/2008 vô hiệu. Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Nguyễn Đức H trình bày: Khoảng năm 2008, Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L - Trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (sau đây gọi tắt là Công ty Thành L) có ký hợp đồng lao động với người lao động tên Đinh Văn T. Công ty Thành L thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động và có tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động tên Đinh Văn T tại Bảo hiểm xã hội huyện T (cũ) với thời gian khoảng tháng 5/2008 đến tháng 10/2008. Việc người lao động sử dụng thông tin của người khác để tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty Thành L thì Công ty hoàn toàn không biết.

Nay ông Đinh Văn T khởi kiện yêu cầu Toà án tuyên bố hợp đồng lao động giữa Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L (nay là Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L) với người lao động đứng tên Đinh Văn T từ tháng 5/2008 đến tháng 10/2008 vô hiệu thì đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Công ty Thành L không có yêu cầu gì trong vụ án và có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội cơ sở T trình bày: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của ông Đinh Văn T, sinh ngày 09/9/1985; căn cước công dân số: 03408501xxxx (số CMND 1515376xx) được Công ty TNHH MTV Thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L) tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN) với mã số BHXH 74081123xx từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2008 (kèm theo bản quá trình tham gia). Ông Đinh Văn T chưa hưởng BHXH 1 lần, chưa hưởng trợ cấp ốm. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại phiên tòa:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Đinh Văn T và Công ty TNHH MTV Thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L), thời gian làm việc từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2008 bị vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn ông Đinh Văn T khởi kiện bị đơn Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu. Bị đơn Công ty TNHH MTV Thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L có trụ sở

tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, đại diện bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đinh Văn T xác định trong khoảng thời gian từ tháng 5/2008 đến tháng 10/2008, ông T không làm việc và cũng không ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L); đại diện bị đơn Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L cũng xác định Công ty có ký hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động với tên Đinh Văn T, số sổ BHXH: 74081123xx trong khoảng thời gian từ tháng 5/2008 đến tháng 10/2008, việc người lao động sử dụng thông tin của người khác để tham gia ký hợp đồng lao động với Công ty thì Công ty hoàn toàn không biết. Theo Công văn số 870/BHXXH-QLT ngày 16/7/2026 của Bảo hiểm xã hội cơ sở T thể hiện *“Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của ông Đinh Văn T có quá trình tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD-BNN) theo mã số BHXH 74081123xx từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2008 (kèm theo bản quá trình tham gia)”*. Như vậy, Công ty Thành L đã tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động với tên Đinh Văn T từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2008 là có thật. Việc người lao động sử dụng thông tin của người khác, cụ thể là của ông Đinh Văn T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L) là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động. Do đó, việc ông Đinh Văn T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Đinh Văn T với Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L) vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực

pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí lao động sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu án phí nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 32, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đinh Văn T đối với bị đơn Công ty TNHH MTV thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L) về việc “Tranh chấp hợp đồng lao động”.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Đinh Văn T và Công ty TNHH MTV Thương mại sản xuất thức ăn chăn nuôi Thành L (trước đây là Doanh nghiệp tư nhân thức ăn chăn nuôi Thành L), thời gian làm việc từ tháng 8/2008 đến tháng 10/2008 bị vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: ông Đinh Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00345xx ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Lê